
Bản án số: 32/2021 /HS-ST
Ngày: 05-3-2021

=====oOo=====

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông: Nguyễn Văn Khánh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Dương Xuân Thìn

Ông: Dương Xuân Đính

- Thư ký phiên tòa: Bà: Nguyễn Thị Hương – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, TP Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, TP Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông: Nguyễn Xuân Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Đinh Văn L, sinh năm 1987; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Phố K , phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn T (c) và bà Đỗ Thị A; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 tiền án: Ngày 20/02/2019, Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/3/2020 (Chưa xóa án tích); Nhân thân: Ngày 21 tháng 01 năm 2009 Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt là 42 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/4/2011. (Đã xóa án tích), 01 tiền sự ngoài thời hiệu vào năm 2012: UBND tỉnh Thanh Hóa có quyết định xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/11/2020; Tạm giam từ ngày 27/11/2020 đến nay

tại Trại tạm giam số 01 - Công an thành phố Hà Nội có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông **Đinh Văn H**, sinh năm 1963. Địa chỉ: Thôn V, xã V, huyện Đ, thành phố Hà Nội (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02h30' ngày 18/11/2020, sau khi L trả khách đi xe ôm tại khu vực thuộc địa phận Vĩnh Ngọc, Đông Anh, Hà Nội thì tiếp tục điều khiển xe máy Honda Wave, BKS: 36N4-0597 đến khu vực thôn Vĩnh Thanh, xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh, t/p Hà Nội. Khi đi đến trước cửa nhà ông Đinh Văn H (sinh năm: 1963; trú tại: Thôn V, xã V, huyện Đ, Hà Nội), L phát hiện một đôi giày thể thao màu đỏ để trước cửa nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. L dựng xe máy trước cổng rồi trèo qua tường rào vào trong cầm lấy đôi giày mang ra để gần cổng. Sau đó L tiếp tục quay lại, thấy cửa nhà khép hờ nên lên vào trong, lên tầng 2 vào phòng ngủ ở đầu phía Đông phát hiện và lấy 01 chiếc loa xách tay mang xuống để dưới nền nhà tầng 1. L tiếp tục vào phòng ngủ tầng 1 phát hiện 01 túi xách màu nâu được treo trên móc treo quần áo, L cầm ra ngoài phòng khách kiểm tra thì thấy bên trong có: 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng kích thước dài khoảng 45cm và 01 vòng đeo tay bằng kim loại màu vàng dài khoảng 19cm, L bỏ ra và cất giấu vào túi quần phía sau bên trái. L nhìn sang căn nhà bên cạnh của ông H (sát tường phía Nam) thì thấy cửa không khóa nên tiếp tục đột nhập lên tầng 2, vào phòng ngủ lấy 01 chiếc máy tính bảng Ipad mini, màu trắng để trên bàn rồi cất giấu vào túi quần phía trước bên phải. Sau đó L đi xuống ra ngoài sân thì đúng lúc này ông H về. Thấy vậy, L bỏ lại xe máy, loa kéo và đôi giày rồi trèo qua tường bao nhảy ra ngoài bỏ chạy tẩu thoát. Khoảng 15 phút sau, L quay lại để lấy xe máy BKS: 36N4-0597 của L thì bị ông H, ông Đinh Văn D và ông Đinh Văn Đ giữ lại đưa đến Công an xã Vĩnh Ngọc, Công an huyện Đông Anh để giải quyết.

Vật chứng tạm giữ:

- Thu của Đinh Văn L gồm: 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng dài khoảng 45cm; 01 vòng đeo tay bằng kim loại màu vàng dài khoảng 19cm; 01 Ipad mini màu trắng, kiểu máy MD531J/A, sê ri: F4MKCRV9F196; 01 xe máy Honda Wave, BKS: 36N4-0597, số máy: HC09E5487155, số khung: 09087Y387843.

- Thu của ông Đinh Văn H gồm: 01 loa xách tay màu đỏ đen, nhãn hiệu KIOMIC kích thước khoảng (40x20x20) cm; 01 đôi giày thể thao nữ màu đỏ; 01 đôi giày da nam màu trắng xanh.

Ngày 15/12/2020, Cơ quan điều tra đã trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định đối với 01 dây chuyền và 01 vòng tay bằng kim loại màu vàng là vật chứng của vụ án. Tại Bản kết luận giám định số 9059/C09-P4 ngày 23/12/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

- 01 (một) dây chuyền kim loại màu vàng được chế tác dạng các mắt xích nối với nhau, trên mắt xích nối với móc chìa khóa có chữ, số “HLB 10K” gửi giám định có tổng khối lượng 4,93gam là hợp kim của vàng (Au), bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng trung bình Au: 41,68%, Ag: 5,29%, Cu: 44,55%, Zn: 8,48%

- 01 (một) vòng tay kim loại màu vàng trưng cầu giám định có khối lượng 41,18 gam; phần kim loại là hợp kim của Fe (sắt), crôm (Cr), niken (Ni), Mangan (Mn); hàm lượng trung bình Fe: 72,25%, Cr: 17,89%, Ni: 8,79%, Mn: 1,07%. Vòng tay có màu vàng là do được mạ vàng (Au).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 486 ngày 24/11/2020 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đông Anh kết luận:

- 01 Ipad mini MD531J/A trị giá 2.000.000 đồng
- 01 vòng lắc tay trị giá 500.000 đồng
- 01 dây chuyền có hàm lượng vàng 41,68% trị giá 1.100.000 đồng
- 01 loa xách tay nhãn hiệu KIOMIC trị giá 500.000 đồng
- 01 đôi giày thể thao nữ trị giá 200.000 đồng

Tổng trị giá tài sản là: 4.300.000đ.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKS-ĐA ngày 29 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh truy tố bị cáo Đinh Văn L về tội “trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Văn L khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố. Ngoài ra bị cáo không có ý kiến gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng số 20/CT-VKS-ĐA ngày 29 tháng 01 năm 2021 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Đinh Văn L với mức án từ 12 đến 15 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Đinh Văn H đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường dân sự gì nên không giải quyết.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các quyết định tố tụng của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Điều tra viên Công an huyện Đông Anh đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo, đương sự không có khiếu nại gì. Do vậy các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Văn L khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, các tài liệu điều tra vụ án và kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa. Do đó, đủ cơ sở để xác định: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 18/11/2020, tại thôn Vĩnh Thanh, xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội Đinh Văn L đã có hành vi trộm cắp 01 máy tính bảng Ipad mini; 01 vòng lắc tay kim loại mạ vàng; 01 dây chuyền có hàm lượng vàng 41,68%; 01 loa xách tay nhãn hiệu KIOMIC và 01 đôi giày thể thao nữ của ông Đinh Văn H. Tổng trị giá tài sản L chiếm đoạt là: 4.300.000đ. Hành vi ấy của bị cáo đã cấu thành tội “trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh truy tố bị cáo Đinh Văn L theo bản cáo trạng số 20/CT-VKS-ĐA ngày 29 tháng 01 năm 2021 là đúng người đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến sự an toàn trong đời sống sinh hoạt của nhân dân, gây thiệt hại đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Bộ luật hình sự quy định để có một mức hình phạt cho tương xứng.

Ngày 20/02/2019 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 04/3/2020 mới chấp

hành xong hình phạt tù, như vậy tính đến ngày phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân:

- Ngày 21 tháng 01 năm 2009 Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt là 42 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/4/2011 bản án này đã được xóa án tích.

- Năm 2012 UBND tỉnh Thanh Hóa có quyết định xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 24 tháng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản thu giữ ngay trả cho bị hại và mẹ bị cáo là người phục vụ kháng chiến. Đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h,s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Từ nhận định trên Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo đã từng bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và trộm cắp tài sản nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, lần này phạm tội lại thuộc trường hợp tái phạm, nên các tình tiết giảm nhẹ chỉ để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt, nên cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với mức độ hành vi phạm tội và tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự. Nhưng xét thấy bị cáo có thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về phần dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Tòa án không giải quyết.

[5] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 máy tính bảng Ipad mini, vỏ màu trắng, 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng, 01 vòng đeo tay bằng kim loại màu vàng (tạm giữ của bị can L); 01 loa xách tay màu đỏ đen, nhãn hiệu KIOMIC, 01 đôi giày thể thao nữ màu đỏ (tạm giữ của ông H), kết quả điều tra xác định là tài sản hợp pháp của gia đình ông H. Ngày 14/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả các tài sản trên cho ông Đinh Văn H là phù hợp.

Đối với xe máy Honda Wave, sơn màu trắng, BKS: 36N4-0597, số máy: HC09E5487155, số khung: 09087Y387843 (tạm giữ của bị can L); Kết quả điều tra xác định không phải là xe vật chứng. Chủ sở hữu theo đăng ký là anh Nguyễn Đức M (Trú tại: S, T, thành phố S, Thanh Hóa). Khoảng tháng 6/2018, anh M bán lại xe máy trên cho bà Đỗ Thị A (sinh năm: 1941; trú tại Phố K, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh

Hóa; là mẹ đẻ bị can L) với giá 11.000.000 đồng. Việc mua bán có lập giấy tờ mua bán. Sau khi mua xe máy trên, bà A cho anh Đinh Văn T1 (sinh năm: 1981; trú tại: Phố K, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; anh trai bị can L) toàn quyền sử dụng và định đoạt xe máy trên. Tháng 11/2020, anh T1 cho L mượn xe máy trên làm phương tiện đi lại và tới khu vực Hà Nội làm nghề xe ôm. Việc L sử dụng xe máy trên làm phương tiện để trộm cắp tài sản thì anh T1 không biết nên ngày 14/01/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe máy trên cho anh T1 là phù hợp.

Đối với 01 đôi giày da nam màu trắng – xanh, kết quả điều tra xác định đôi giày trên là tài sản hợp pháp của Đinh Văn L, không liên quan đến vụ án. Ngày 14/01/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho anh T1 – là đại diện theo ủy quyền đôi giày trên là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTCQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Xử phạt: Đinh Văn L 16 (mười sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” thời hạn tù tính từ ngày 18/11/2020.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm cho Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- TAND TP Hà Nội;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Văn Khánh